

Số 65/QĐ-CDSP

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp chứng chỉ Giáo dục Thể chất cho sinh viên Cao đẳng chính quy khóa học 2022-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM QUẢNG TRỊ

Căn cứ Điều lệ trường Cao đẳng sư phạm ban hành kèm theo Thông tư số 23/2022/TT - BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường CDSP Quảng Trị ban hành theo Quyết định số 224/QĐ-CDSP ngày 15 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng trường CDSP Quảng Trị;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên ban hành kèm theo Thông tư 24/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả học tập học phần Giáo dục thể chất của sinh viên Cao đẳng chính quy khóa học 2022-2025;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo – Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 60 sinh viên Cao đẳng chính quy ngành Giáo dục Mầm non khóa 2022-2025 đã hoàn thành chương trình và được cấp chứng chỉ Giáo dục thể chất (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Trưởng các phòng Đào tạo – Khảo thí, Tổ chức – Hành chính & CTSV, các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ghi trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT-KT.



TS. Lê Quốc Hải

DANH SÁCH SINH VIÊN CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC THỂ CHẤT

(Kèm theo Quyết định số: . 67. /QĐ-CDSP ngày . 14. . tháng . 4. . năm 2025,
của Hiệu trưởng trường CDSP Quảng Trị)

Khóa học : K27

Hệ đào tạo : Cao đẳng chính quy (tín chỉ)

Ngành đào tạo : Giáo dục Mầm non

Lớp học : CDGD Mầm non K27A

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Xếp loại	Ghi chú
1	27.26.0001	Hồ Thị Bích	08/02/2004	6.6	TB Khá	
2	27.26.0002	Hồ Thị Dung	10/02/2004	9.4	Xuất sắc	
3	27.26.0003	Nguyễn Thị Thùy	11/05/2004	7.3	Khá	
4	27.26.0004	Trần Thị Thùy	22/09/2004	7.1	Khá	
5	27.26.0005	Đặng Thị Thu	11/10/2004	7.2	Khá	
6	27.26.0006	Đào Thị Hà	10/07/1989	9.8	Xuất sắc	
7	27.26.0007	Hồ Thị Thu	23/05/2004	9.7	Xuất sắc	
8	27.26.0008	Lê Ngọc Hà	21/06/2004	7.7	Khá	
9	27.26.0009	Lê Thị Ngọc	17/05/1998	9.2	Xuất sắc	
10	27.26.0010	Võ Nhật Hạ	25/02/2004	6.6	TB Khá	
11	27.26.0011	Hồ Thị Hòa	20/06/2004	6.9	TB Khá	
12	27.26.0012	Hồ Thị Hồng	11/02/2001	6.8	TB Khá	
13	27.26.0014	Hồ Thị Lắc	11/10/2004	6.8	TB Khá	
14	27.26.0015	Lê Hiền Lương	20/02/2004	6.7	TB Khá	
15	27.26.0016	Hồ Thị Nga	02/05/2002	7.6	Khá	
16	27.26.0017	Hồ Thị Hương	30/06/2002	7.5	Khá	
17	27.26.0018	Lê Thị Trà	17/04/2004	7.1	Khá	
18	27.26.0020	Hồ Thị Sâm	14/09/2004	9.0	Xuất sắc	
19	27.26.0021	Hồ Thị Sen	06/04/1995	9.8	Xuất sắc	
20	27.26.0023	Hồ Thị Thiên	06/08/2000	9.3	Xuất sắc	
21	27.26.0022	Nguyễn Như Thanh	10/08/2002	9.2	Xuất sắc	
22	27.26.0024	Hồ Thị Thùy	03/05/2004	9.5	Xuất sắc	
23	27.26.0025	Trần Thị Hoàng	21/10/2004	6.9	TB Khá	
24	27.26.0027	Nguyễn Thị Tuyết	20/11/2004	9.3	Xuất sắc	
25	27.26.0029	Nguyễn Hà Vy	10/01/2002	8.0	Giỏi	
26	27.26.0058	Trần Thị Dung	10/03/2004	9.7	Xuất sắc	
27	27.26.0059	Hồ Thị Hương	27/07/2004	9.0	Xuất sắc	
28	27.26.0061	Bùi Ánh Dương	06/11/2002	7.6	Khá	
29	27.26.0062	Trương Thị Ngọc	14/08/2000	7.8	Khá	
30	27.26.0067	Hồ Thị Việt	16/11/2004	8.2	Giỏi	
31	27.26.0013	Hoàng Nữ Khánh	20/02/1989	9.8	Xuất sắc	
32	27.26.0026	Lê Thanh Quỳnh	15/04/1997	8.3	Giỏi	

Tổng số: 32

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	13	40.63%	TB Khá	7	21.88%
Giỏi	3	9.38%	TB	0	0.00%
Khá	9	28.13%	Không đạt	0	0.00%

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Huyền

Quảng Trị, ngày...14...tháng...4... năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO - KHẢO THÍ



ThS. Lương Thị Tố Uyên

DANH SÁCH SINH VIÊN CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC THỂ CHẤT

(Kèm theo Quyết định số: ... 6.5. /QĐ-CDSP ngày 14. . tháng 4. năm 2025,
của Hiệu trưởng trường CDSP Quảng Trị)

Khóa học : K27

Hệ đào tạo : Cao đẳng chính quy (tín chỉ)

Ngành đào tạo : Giáo dục Mầm non

Lớp học : CDGD Mầm non K27B

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Xếp loại	Ghi chú
1	27.26.0030	Lê Thị Ngọc Châu	01/11/2004	9.0	Xuất sắc	
2	27.26.0045	Đặng Thị Kim Ngân	11/10/2004	7.2	Khá	
3	27.26.0046	Phan Thị Tố Ngọc	10/02/2004	9.5	Xuất sắc	
4	27.26.0047	Nguyễn Thị Hà Nhi	05/11/2004	7.2	Khá	
5	27.26.0048	Hồ Thị Nhung	27/12/1999	9.4	Xuất sắc	
6	27.26.0049	Hồ Thị Sinh	11/05/2004	9.7	Xuất sắc	
7	27.26.0050	Hồ Thị Thâm	17/04/2004	9.7	Xuất sắc	
8	27.26.0052	Hồ Thị Minh Thư	14/05/2004	7.6	Khá	
9	27.26.0053	Lê Thị Xuân Thương	16/08/2004	7.2	Khá	
10	27.26.0054	Hồ Thị Kim Tú	06/04/2004	9.4	Xuất sắc	
11	27.26.0055	Phan Thị Thùy Uyên	20/01/2004	7.4	Khá	
12	27.26.0056	Hồ Thị Ngân Xuyên	20/07/2002	8.4	Giỏi	
13	27.26.0057	Hoàng Thị Hải Yến	01/06/2004	8.8	Giỏi	
14	27.26.0064	Nguyễn Thanh Nhân	03/09/2001	9.7	Xuất sắc	
15	27.26.0065	Lê Thị Yến Nhi	19/10/2003	9.4	Xuất sắc	
16	27.26.0028	Nguyễn Thùy Tố Uyên	16/02/2004	8.2	Giỏi	
17	27.26.0031	Phạm Thị Phương Chi	08/06/2004	9.7	Xuất sắc	
18	27.26.0032	Hồ Thị Chí	16/02/2004	8.4	Giỏi	
19	27.26.0033	Hồ Thị Cơm	18/05/2004	9.2	Xuất sắc	
20	27.26.0034	Hồ Thị Đung	06/07/2004	7.2	Khá	
21	27.26.0035	Lê Thị Ngọc Hà	03/10/2004	9.5	Xuất sắc	
22	27.26.0036	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	26/08/2003	9.0	Xuất sắc	
23	27.26.0037	Hồ Thị Hậu	20/11/2004	9.2	Xuất sắc	
24	27.26.0038	Nguyễn Thị Lan Hương	02/12/2001	9.4	Xuất sắc	
25	27.26.0039	Hồ Thị Kia	02/02/2004	7.6	Khá	
26	27.26.0041	Nguyễn Thị Mai Lan	24/12/2004	7.8	Khá	
27	27.26.0042	Hồ Thị Liệu	03/07/2001	7.2	Khá	
28	27.26.0043	Hồ Thị A Mác	10/08/2000	9.5	Xuất sắc	

Tổng số: 28

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	15	53.57%	TB Khá	0	0.00%
Giỏi	4	14.29%	TB	0	0.00%
Khá	9	32.14%	Không đạt	0	0.00%

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Huyền

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO - KHẢO THÍ



ThS. Lương Thị Tố Uyên